

Số: 04/2022/QĐST-DS

Q, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN**  
**THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ theo quy định tại Điều 357, 466 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Triệu Thị Ánh T và chị Lò Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu tranh chấp hợp đồng vay tài sản của chị Triệu Thị Ánh T với chị Lò Thị M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Nguyên đơn: **Chị Triệu Thị Ánh T**

Địa chỉ: Xóm 2, xã MG, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **Chị Lò Thị M**

Địa chỉ: Xóm 3, xã MG, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Nơi công tác: Trường Tiểu học Kim Đồng, xã MG huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 31 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Chị Triệu Thị Ánh T và Chị Lò Thị M thống nhất, tính đến ngày 31/8/2022, chị M còn nợ chị T số tiền là **20.000.000đ** ( Hai mươi triệu đồng chẵn). Chị Lò Thị M nhất trí trả toàn bộ số nợ trên cho chị Triệu Thị Ánh T.

- Phương thức thanh toán: 01 lần. Thời điểm thanh toán: Ngày 08/09/2022

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Hương**

